TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:15/2022/QĐST-DS	*Diễn Châu, ngày 21 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 04 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2021/TLST-DS ngày 23/12/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP (SHB).

Địa chỉ: số 77, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang Hiển - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Xuân Thành - Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch.

(Theo Quyết định số 217/QĐ-TGĐ ngày 04/08/2021)

- Bị đơn: ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1985.

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1987.

Đều trú tại: xóm Hải Đ, xã Diễn B, huyện Diễn C, N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội các khoản tiền nợ tạm tính đến ngày 13/04/2022 là 267.678.535 đồng (hai trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm ba mươi lăm đồng). Trong đó tiền nợ gốc: 216.773.690 đồng (hai trăm mười

sáu triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi đồng); tiền lãi 50.904.845đồng (năm mươi triệu chín trăm linh tư nghìn tám trăm bốn mươi lăm đồng).

Kể từ ngày 14/04/2022 ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 454/2018/HĐTDTDH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018 các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về xử lý tài sản bảo đảm: Trong trường hợp nếu ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ đối với Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 454/2018/HĐTDTDH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018 thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thửa đất số 1957, Tờ bản đồ số 04, giấy chứng nhận số CN551295 mang tên ông Nguyễn Văn N theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 454/2018/HĐTC-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018.

Trường hợp số tiền thu từ xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị S phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ trên cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội.

Sau khi bị đơn trả nợ xong số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 454/2018/HĐTDTDH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018 thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã nhận thế chấp và làm thủ tục giải chấp ngay.

- Án phí: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị S thỏa thuận chịu 6.692.000 đồng (sáu triếu sáu trăm chín mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) số tiền tạm ứng án phí là 6.641.000 đồng (sáu triệu sáu trăm bốn mươi mốt ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001511 ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D Châu.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKSND huyện D Châu;
- Chi cục THA dân sự huyện DChâu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quang Trung